

HUYNH DUNG

## TÌNH NHÀ NỢ NƯỚC

(Mài Gươm Phục Quốc - xuất bản 1983)

(Tiểu thuyết dã sử kỳ tình Việt Nam  
thời cuối đời nhà TRẦN, đầu nhà HỒ)

1400 - 1407

### CHƯƠNG NĂM

## MẬT KHU NGUYỄN CỐT NHỤC TƯƠNG PHÙNG

Đến bây giờ Hùng Phong rất quen thuộc công việc gia đồng của mình. Một công việc nhẹ nhàng chạy vặt và luôn luôn theo sát một bên với chủ, lúc ở nhà hay lúc đi xa. Hùng Phong nhớ lại cha mình thuở trước cũng có một cận vệ để làm công việc gia đồng. Mới đầu Hùng Phong có hơi thắc mắc, không hiểu vì sao vị chủ nhân họ Nguyễn này mọi người đều gọi là Nguyễn tướng công? Sau nhờ dò hỏi mới biết, khi xưa ông đã từng làm quan đến chức Đô tướng. Và vì lý do để tang cha mẹ, ông từ quan về quê, rồi sau đó vào chốn sơn lâm tổ chức binh gia lính tráng, lập chỗ ở bí mật này. Thời làm quan có lẽ ông còn trẻ lắm Vì hiện tại qua nhận xét của Hùng Phong thì vị tướng này tuổi chỉ vào khoảng trên dưới 30. Nguyễn tướng công là một người rất nhân hậu và tế nhị. Đối với Hùng Phong ông ta xem như con cháu của mình, mặc dù ông chưa lập gia đình. Đối với binh lính ông ta, ông đối xử như anh em. Còn một điều Hùng Phong phải lưu ý là Nguyễn tướng công rất cẩn thận và kín đáo. Kín đáo đến độ ít nói ít cười.

Gian nhà của Nguyễn tướng công và những dãy nhà dành cho binh lính của ông chắc chắn nằm trong vùng bí mật. Điều đó dĩ nhiên rồi! Bởi vì những kẻ vô tình lọt vào khu vực này, như Hùng Phong, đều bị giữ lại. Nơi đây có thể gọi là «mật khu» Và vị tướng họ Nguyễn này là thủ lãnh một tổ chức chống lại triều đình! Bốn trại lính nằm san sát với nhau thường khi vắng teo, nhưng có hôm bỗng tụ về đông đảo mấy ngàn người. Rồi họ bỗng biến đi, không biết từ lúc nào và đi đâu? Từ ngày nhận việc gia đồng, Hùng Phong ngủ tại căn nhà dành cho Nguyễn tướng công trên mặt hồ sen. Phan tiên sinh và Lê tiên sinh gần như khách thường xuyên trong nhà. Thịnh thoảng họ cũng vắng mặt một vài ngày và mỗi lần như vậy Nguyễn tướng công trông đợi lắm. Khi họ trở lại, cả ba lại bàn bạc tới khuya, đôi khi có cả tổng quản Đoàn Trí. Vị Tổng quản Đoàn Trí này khi xưa cũng từng làm quan đến chức Tổng quản, nhưng không biết lý do gì, cũng từ quan, rồi sát cánh với Nguyễn Trường Hân. Có thể nói người vắng mặt ở mật khu nhiều nhất là Tổng quản Đoàn Trí. Sáu tháng qua Hùng Phong gặp mặt chỉ vài lần. Nguyễn Trường Hân vắng mặt hai lần, một lần đi với Đoàn Trí, một lần đi với Hùng Phong. Lần đó vào khoảng trời chạng vạng tối, Hùng Phong sắp sửa về phòng ngủ, chợt Nguyễn Trường Hân gọi lại bảo:

- Ta có việc phải đi xa vài ngày. Chuyến này ta mang cháu theo. Vậy cháu về phòng soạn ít hành trang mang theo dọc đường.

Hùng Phong mừng quýnh chạy đi lấy hành lý. Sáu tháng qua tuy không sống trong ngục tù, nhưng cứ lẫn quẩn trong vùng rừng núi này. Giờ nghe Nguyễn Trường Hân cho theo ra thế giới bên ngoài, Hùng Phong vui mừng khôn xiết. Nhưng bản tính thâm trầm ít nói, Hùng Phong chỉ biết vâng dạ, chớ không nói một lời! Điều mà Hùng Phong có hơi ngạc nhiên là mãi đến nửa đêm cả hai mới lên đường. Hôm ấy nhằm vào đêm có trăng lưỡi liềm, ánh sáng thật hiu hắt, nền trời lấm tẩm sao thưa...

Một gia binh mang đến một con hắc mã to lớn và nói:

- Bẩm tướng công, chân nó hôm nay đã lành, chắc có thể chở được hai người.

Nguyễn Trường Hân có vẻ thương xót ngựa của mình, nên bước tới xoa xoa vết thương nơi chân con thú và nói:

- Phải chi gia đồng của ta biết cỡi ngựa thì bữa nay không cần «hắc mã».

Hùng Phong vụt xen lời:

- Cháu biết cỡi ngựa.

Câu nói của Hùng Phong khiến tên gia binh trở mắt kinh ngạc, vì lúc trước Hùng Phong nói mình thuộc hàng dân giả, cùng ông làm nghề buôn bán dạo. Đám gia binh của Nguyễn Trường Hân đều nghe biết như thế. Thời bấy giờ con cái thường dân làm gì biết đi ngựa? Cho nên tên gia binh rất lấy làm ngạc nhiên khi nghe

Hùng Phong biết đi ngựa. Nhưng Nguyễn Trường Hân dường như không lấy gì làm lạ. Hình như ông đã đoán biết trước. Ông cười cười nói:

- Tốt lắm! Gia đồng của ta biết đi ngựa. Vậy người hãy mang ra đây hai con ngựa tốt.

Nguyễn Trường Hân trao cho Hùng Phong hai cái túi vải, một cái bên trong có để giấy tờ, bút mực, một cái có một bức tranh cuộn lại và căn dặn Hùng Phong:

- Cháu hãy giữ cẩn thận hai túi này.

Hùng Phong vâng dạ rồi phóng lên yên ngựa theo chân chủ. Cả hai đi ngoằn ngoèo trong rừng sâu một lúc thì gặp một toán người mang vũ khí xuất hiện chặn lại. Chừng thấy mặt Nguyễn Trường Hân họ cúi đầu chào một cách kính cẩn rồi biến mất thật nhanh. Hùng Phong thắc mắc tự hỏi không hiểu từ đâu họ đi ra? Và từ đâu họ biến đi, mà chỉ trong chớp mắt? Và phải qua nhiều lần kiểm soát như vậy cả hai mới ra khỏi khu rừng. Rồi từ đó xuyên qua đồng ruộng, qua thôn xóm... Suốt đêm hôm đó ngựa không ngừng vó. Nguyễn Trường Hân lao ngựa phía trước, Hùng Phong đuổi ngựa theo sau...Lạ một điều là cả chủ lẫn gia đồng không ai thắc mắc điều gì! Nguyễn Trường Hân không hỏi Hùng Phong sao biết cỡi ngựa giỏi như vậy. Còn Hùng Phong cũng không hỏi chủ họ sẽ đi đâu?

Thời bấy giờ ngựa chỉ dành cho quan quân và con nhà quyền quý. Trẻ con nhà thường dân làm sao biết cỡi ngựa? Không phải là lần đầu tiên Hùng Phong tổ giác lý lịch của mình. Sáu tháng qua trong công việc sai vặt hàng ngày, đôi khi Nguyễn Trường Hân giả vờ sai tìm quyển sách nọ, ghi chép những việc kia, để tìm hiểu trình độ hiểu biết của Hùng Phong. Một hôm Trường Hân bảo Hùng Phong:

- Cháu vào thư phòng lấy cho ta quyển binh thư của Tôn tử.

Hùng Phong chạy đi, trong nháy mắt trở lại với sách. Lúc ấy Nguyễn Trường Hân và hai vị Phan và Lê đưa mắt nhìn nhau mỉm cười. Hùng Phong bị gài bẫy mà vô tình không hay! Bởi vì tử sách của Nguyễn Trường Hân đầy san sát một tử, mà Hùng Phong chỉ cần liếc mắt qua đã lấy ra. Thử hỏi nếu không từng đọc, làm sao có thể tìm nhanh như vậy? Bao phen thử vấn, Nguyễn Trường Hân muốn đo lường võ. Một hôm chàng trao cho Hùng Phong thanh kiếm rồi nói:

- Cháu làm thơ đồng của ta cũng nên học ít kiếm pháp phòng thân.

Không chờ Nguyễn Trường Hân chỉ dẫn cách xử dụng kiếm. Kiếm vừa vào tay, Hùng Phong vô cùng khoan khoái biểu diễn ngay một thế võ đã học nơi tổ phụ độ nào. Nguyễn Trường Hân nhìn thấy đường kiếm của Hùng Phong mặt đổi sắc vui như nhận ra điều gì, nhưng lập tức giấu cảm xúc ấy, lờ đi... Chàng hết sức tế nhị dù đối với hàng con cháu. Tự nghĩ «*Đã một thời gian sống bên cạnh ta ở mật khu, Hùng Phong vẫn chưa tin tưởng ta, vẫn không muốn thổ lộ thân thế với ta, vậy ta cũng không nên hạch hỏi nó.*» Có điều chàng hơi thắc mắc rằng nếu Hùng Phong đúng «con nhà ấy» thì đối với mình là chỗ thân tình, sao Hùng Phong lại nghi kỵ không dám bộc lộ? Và nếu đúng «con nhà ấy» làm sao có thể lưu lạc bên ngoài? Và tại sao ta không nghe bạn ta nói tới? Nguyễn Trường Hân thắc mắc cũng phải! Chỉ vì Hùng Phong không hay biết gì về cái chết của song thân. Cho nên càng sống lâu ngày ở mật khu, Hùng Phong càng thấy rõ vị tướng này âm mưu chống lại triều đình, còn phụ thân hiện làm quan tại trào, thì chắc chắn là hai phe đối địch. Cho nên Hùng Phong không dám bộc lộ thân phận với Nguyễn Trường Hân, dù thâm tâm có quý trọng ông ta là một vị anh hùng và cũng không muốn sống bên cạnh ông ta. Bữa nay đi theo Nguyễn Trường Hân ra ngoài, thấy những người canh phòng ở mật khu lúc ẩn lúc hiện như ma quái, Hùng Phong mới ghê sợ vì đã nhiều lần muốn trốn khỏi chỗ này.

Đêm đó ngựa đi không ngừng vó. Ngày hôm sau cả hai đến một thị trấn, chắc không xa thủ đô. Nguyễn Trường Hân tìm đến nhà một người họ Phan tên Nguyễn Vi. Người này tuổi độ 40, thân hình vạm vỡ, hơi thấp. Hùng Phong nhận ra ngay là một người võ nghệ tuyệt luân. Lạ một điều lúc vào nhà, có người tớ gái ra đón khách thưa rằng:

- Gia chủ tôi bị bạo bệnh qua đời từ mấy tháng nay. Nếu ngài cần gặp phu nhân, xin cho tôi rõ họ tên để bẩm lại với phu nhân.

Nguyễn Trường Hân sửng sờ khi nghe tin quá đột ngột, nên đứng lặng một lúc lâu mới lên tiếng:

- Nhờ người nói lại với phu nhân có người bạn cũ của nguyên soái đến thăm. Ta họ Nguyễn, tên Trường Hân.

Người tớ gái cúi đầu chào rồi chạy vào nhà trong. Liền sau đó có một người đàn bà mặc tang phục bước ra. Vừa trông thấy Nguyễn Trường Hân, bà ta kêu lên mừng rỡ:

- Ô, hoá ra là Nguyễn tướng công!

- Kính chào Phan phu nhân! Tôi...

Nguyễn Trường Hân vừa định nói lời chia buồn, người đàn bà như không muốn nghe, đơn đả mòi:

- Xin Ngài theo tôi.

Nói rồi bà quày quả đi trước, Nguyễn Trường Hân và Hùng Phong nối gót theo sau. Cả ba đi vào buồng trong, nơi đó có một bàn thờ khói hương nghi ngút. Phan phu nhân đẩy bàn thờ sang một bên để lộ ra cái gác. Nguyễn Trường Hân có lẽ đã đoán ra sự tình, nên lẳng lặng đi theo bà vào trong. Hùng Phong có vẻ ngỡ ngàng không hiểu, nhưng vẫn im ru bước tới. Từ cái gác nơi bàn thờ dẫn ra khu vườn bên ngoài và đi một lúc không xa là tới một mái nhà dành cho gia nhân. Nơi đó Nguyễn Trường Hân gặp lại người bạn cũ Phan Nguyên Vi! Cả hai vui vẻ hàn huyên, Nguyễn Trường Hân cười cười nói:

- Lúc này nghe tin Nguyên soái qua đời, tôi cũng sờ không biết phải làm sao!

Phan nguyên Vi cũng cười, nhưng sau đó nghiêm giọng nói:

- Chắc Tướng công cũng hiểu tình hình nước nhà mấy năm gần đây, nhất là sau vụ xử tử mấy trăm quan quân vì chống gian thần họ Hồ mà phải chết một cách tức tưởi...

Hùng phong nghe nói mặt tái xanh, mình toát mồ hôi. Tin này Hùng Phong đã nghe nói một lần rồi và lần nào cũng có cảm giác khó chịu, tim đau nhói lên, mà không hiểu vì sao? Sự thật Hùng Phong không hay biết gì về hoạt động của cha, ngoại trừ buổi già từ nghe thân mẫu nói lo âu vì một việc gì đó và ngày đó hình như phụ thân bảo mẫu thân phụ giúp việc đón tiếp khách. «*Phải chăng đêm đó xảy ra thảm trạng? Phụ thân và những người khách ...*» Hùng Phong không dám nghĩ thêm nữa! Cũng may Nguyễn Trường Hân đổi câu chuyện sang đề tài khác:

- Tôi đến đây hôm nay trước là thăm nguyên soái, sau là muốn mời nguyên soái đến tộ xá uống chén rượu nhạt để chúng ta có dịp thường gió ngắm trăng, bàn chuyện thiên văn địa lý...

Câu nói xa gần của Nguyễn Trường Hân, Phan Nguyên Vi hiểu ngay, nên đáp:

- Từ xưa đến nay tôi luôn khâm phục tướng công là người cẩn thận chu đáo. Tướng công đã đích thân đến đây mời, lẽ nào tôi chối từ? Hơn nữa chính tôi đây cũng ao ước được cùng tướng công bàn chuyện thiên văn vũ trụ...

Nguyễn Trường Hân mừng rỡ nói:

- Ở đây tai vách mạch rừng, tôi không tiện nói nhiều. Xin hẹn ngày này tháng sau ở phía bắc Tây Hồ vào giờ Dần, sẽ có người đón Nguyên soái đến tộ xá.

Phan nguyên Vi gạt đầu ghi nhớ cuộc hẹn. Nguyễn Trường Hân vụt thấp giọng:

- Còn đây là lời đề nhận nhau khi gặp người nhà của tôi. Nguyên soái đừng quên. Xin mời!

Hai tiếng «xin mời» vừa phát ra khỏi miệng, Nguyễn Trường Hân vụt rút gương ra khỏi vỏ, đưa cho Phan Nguyên Vi xem mấy chữ khắc trên gương. Hùng Phong đứng hầu ở một góc phòng, tuy mắt lơ đãng nhìn lên trần nhà, song tai nghe rõ câu chuyện của hai người, lòng càng kính phục vị anh hùng họ Nguyễn.

Nội việc đưa tín hiệu đề nhận nhau mà Nguyễn Trường Hân cẩn thận đến độ không nói ra, cũng thấy sự bí mật được giữ kín tuyệt đối. Giả tí như kẻ địch có hay biết cuộc hẹn hò, cũng không thể len lỏi vào hàng ngũ, vì không biết được mật hiệu, ngoại trừ đoạt được thanh gương trên tay Nguyễn Trường Hân, hay cạy miệng Phan nguyên Vi. Hai điều này có lẽ khó hơn việc bay lên trời!

Lúc ấy Phan phu nhân xuất hiện mời mọi người vào phòng ăn:

- Kính mời tướng công cùng với vợ chồng chúng tôi ăn một bữa cơm thanh đạm.

Nguyễn Trường Hân chấp tay nói:

- Đa tạ sự chiếu cố của phu nhân, tôi không dám làm phiền.

Chàng đưa mắt cho Hùng Phong đến gần, bảo:

- Cháu mở túi lấy tranh ra, để ta tặng nguyên soái làm kỷ niệm.

Hùng Phong vâng lệnh lấy tranh dâng lên. Nguyễn Trường Hân trao cho Phan Nguyên Vi, nói:

- Đây là một trong những danh lam thắng cảnh của quê hương mà nghĩa đệ tôi đã phác họa để ghi dấu một lần dừng chân. Tôi xem như bảo vật. Nay xin kính tặng Nguyên soái và phu nhân món quà quý báu của tôi.

Phan nguyên Vi toan mở ra xem. Nguyễn Trường Hân ngăn lại, nói:

- Bức tranh này có đề thơ của người làm họa. Tranh đã tuyệt tác mà thơ càng tuyệt luân, nên xem phải mất nhiều thì giờ. Mong nguyên soái hãy dành thì giờ cho việc thường thức bức «thi họa» này. Hiện tại tôi vì chuyện cấp bách không thể lưu lại nơi đây lâu hơn. Xin kiếu từ.

Phan phu nhân nài nỉ:

- Dù cấp bách thế nào, mong tướng công nán lại dùng cơm với chúng tôi.

Nguyễn Trường Hân toan mở miệng từ chối, Phan Nguyên Vi đã lên tiếng:

- Phu nhân tôi đã dọn xong bữa ăn, xin Ngài dùng qua loa để vừa lòng người nội trợ.

Nguyễn Trường Hân khó thể từ chối nên đành nói:

- Tôi xin nhận lời. Cũng xin phép phu nhân và nguyên soái cho gia đồng tôi được ngồi ăn cùng. Vì thật ra nó cũng là cháu của tôi.

Hùng phong nghe Nguyễn Trường Hân nói mình là cháu thì rất làm kỳ. Song lại nghĩ «*có lẽ chủ tướng mình muốn mình được phép ngồi ăn chung nên nói vậy*».

Rời khỏi nhà Phan nguyên Vi đòi ky mã giồng ruổi trên con đường cái của một thị trấn. Hùng Phong chợt thấy cảnh vật hơi quen, hỏi Nguyễn trường Hân, mới vỡ lẽ ra là cả hai hiện ở Đê kinh! Đến chiều tối chủ tướng và gia đồng rời Thăng Long khá xa. Tối đêm đó ngủ tại quán trọ nhỏ ven đường. Hai người đi chung, ăn chung bàn, ngủ chung phòng, nhưng cả hai vốn tính thâm trầm ít nói, nên cuộc hành trình thật lặng. Có lẽ cũng là nguyên nhân Trường Hân thích Hùng Phong, thích cá tính đặc biệt của chàng thiếu niên này, âm thầm kín đáo...

Ngày hôm sau đến Đông Triều đi trên con đường nhỏ và sau đó qua cây cầu đá được một khoảng thì đến ngôi nhà khá đồ sộ. Trước cửa rào có đề tấm bảng: «Trang viện của Trần gia». Nguyễn Trường Hân dừng ngựa, bảo Hùng Phong:

- Ta đứng chờ dưới lùm cây kia. Cháu phi ngựa thẳng vào trang viện tìm gia chủ họ Trần, tên Nguyệt Hồ, thưa rằng: «*Người bạn họ Nguyễn năm xưa muốn mời Ngài xem gương quý*». Nếu người ấy tỏ ý muốn xem, cháu nói khe: «*Xin theo tôi ra ngoài*». Thế rồi cháu đưa người ấy ra ngoài gặp ta.

Hùng Phong không hỏi lời thối, tức tốc phóng ngựa chạy tới... Trang viện này người người vô ra đông đảo. Họ ăn mặc sang trọng như những thương gia giàu có. Hùng Phong hỏi một gia nhân trước cổng xin gặp gia chủ. Tên gia nhân nhìn thấy chàng trai trẻ trên yên ngựa dung mạo tuấn tú, không dám chần chừ, lập tức chạy vào nhà. Hùng Phong xuống ngựa đứng chờ. Một thoáng sau hấn trở ra với một người khoảng lục tuần, mặt mày quắc thước, ra vẻ một nhà phú hộ. Hùng Phong dắt ngựa bước tới chào người ấy, rồi nói những lời Nguyễn Trường Hân căn dặn. Ông ta nghe xong tất tả bước theo Hùng Phong ra ngoài.

Nguyễn Trường Hân thấy người ấy liền xuống ngựa chào hỏi rất thân tình:

- Tôi đường đột ghé qua, chắc Trần anh hùng không trách tội tôi chứ?

Trần Nguyệt Hồ cười vui vẻ:

- Lâu ngày không gặp tướng công, thật vinh hạnh cho tôi hôm nay được hội ngộ. Từ ngày tướng công dẹp giặc Chiêm Thành đến nay tính ra cũng 10 năm! Tướng công vẫn trẻ trung và uy vũ như ngày trước, chẳng bù tôi nay đã già, tóc đã bạc.

- Trước mắt tôi, Trần anh hùng vẫn như xưa, không có chút thay đổi nào!

Trần Nguyệt Hồ lắc đầu, cười nhỏ:

- Tôi già nhiều đó chứ? Nhất là từ khi con gái bị đưa vào cung! Phu nhân tôi vì chuyện mất con, than khóc bệnh hoạn triền miên...

Bỗng nhiên Trần Nguyệt Hồ xuyt xoa nói:

- Tôi thật khiếm nhã! Tướng công đến thăm mà tôi đem chuyện gia đình kể lể than thở, thật là vô phép!

Chẳng hay tướng công có điều chi dạy bảo ?

Nguyễn Trường Hân xá dài:

- Ngài đừng nói quá lời làm tôi bị giảm thọ! Tôi đến đây có mục đích mời ngài viếng tộ xá cho biết, cũng nhân dịp cùng vài người bạn nhâm nha chén rượu, ngắm cảnh thường hoa, bàn chuyện sao đổi mây dời... Chẳng hay buổi họp mặt «*thi tửu*» đó Trần anh hùng có hứng thú tới dự không?

Đôi mắt Trần Nguyệt Hồ vụt sáng rực lên, run giọng nói:

- Hóa ra bấy lâu tướng công ẩn danh chớ không quên thế sự? Tôi vô cùng mừng rỡ vì mình không đến đổi bơ vơ.

Nói đến đây Trần Nguyệt Hồ nắm tay Nguyễn Trường Hân kéo đi, nói:

- Mời ngài vào tộ trang cho tôi được đôi lời tâm sự.

Nguyễn Trường Hân mỉm cười hoà nhã:

- Vì bấy lâu sống mai danh ẩn tích nên tôi không tiện xuất hiện chỗ đông người. Mong Trần anh hùng thứ lỗi cho tôi. Nếu Trần anh hùng cho tôi được vinh dự cùng người đàm đạo nơi tộ xá, xin hẹn ngày mừng ba tháng sau ở phía bắc Tây Hồ, vào giờ dần, sẽ có người của tôi đến đón.

- Hay lắm! Tôi mong chóng đến ngày ấy.

Nguyễn Trường Hân vụt rút gương khỏi vỏ, trao cho Trần Nguyệt Hồ xem và nói:

- Xin ngài nhìn mấy chữ này để nói ám hiệu với người đến đón.

Trần Nguyệt Hồ nhìn thấy mấy chữ trên gương, đôi mắt long lanh sáng quắc, vẻ mặt vô cùng khoan khoái:

- Tôi biết lắm mà! Đất Nam không thiếu người ái quốc!

Nguyễn Trường Hân tra gương vào vỏ, nói giọng buồn buồn:

- Người không thiếu, chỉ e vận nước tới hồi suy! Dù sao một cây làm chẳng nên non. Tôi rất mong buổi hội ngộ với Trần anh hùng vào tháng sau. Bây giờ xin kiếu từ.

Chàng đưa mắt nhìn Hùng Phong như ngầm bảo: «chúng ta phải giã từ». Hùng Phong hiểu ý chấp tay xá chào Trần Nguyệt Hồ rồi phóng lên yên ngựa. Trần Nguyệt Hồ vụt hỏi:

- Chú nhỏ này là gia đồng của tướng công đó sao? Tôi thấy y mặt mày tuấn tú nên tưởng là công tử của tướng công.

Nguyễn Trường Hân cười nhỏ:

- Tôi chưa lập gia đình. Nhưng gia đồng của tôi... cũng là cháu của tôi.

Trần nguyệt Hồ trở mắt kinh ngạc:

- Ngài vẫn còn cuộc đời phóng túng chưa ràng buộc thế nhi sao? Thế mới biết nhân giới ngài cao quá, cho tới bây giờ vẫn chưa chọn được ý trung nhân!

Nguyễn Trường Hân mỉm cười, giả vờ như không nghe câu nói đó, vội vàng lên yên ngựa sau khi nói thêm một lần từ giã.

Chuyến đi của Nguyễn Trường Hân chỉ có ý gặp hai người rồi trở về mật khu. Trên đường về Hùng Phong mới biết mật khu của họ Nguyễn nằm trong lòng núi Ba Vì. Lúc trước Hùng Phong bị bọn cướp rượt bắt, chạy lạc vào rừng núi Ba Vì, mà không hay biết nơi này là giang san riêng biệt của họ Nguyễn. Sau chuyến đi Hùng Phong nghe lòng hâm mộ Nguyễn Trường Hân nhiều hơn. Từ cách tổ chức phòng bị của mật khu, đến lối tiếp xúc những người bên ngoài... Nhất nhất mọi việc làm của Nguyễn Trường Hân đều làm cho Hùng Phong kính phục. Từ lòng kính phục ấy đã mấy lần Hùng Phong quyết định thú thật với Nguyễn Trường Hân nguồn gốc của mình, nhưng in hình như chưa có lúc nào chủ tướng bận rộn như lúc này?

\*\*\*\*\*

Hôm ấy là ngày Nguyễn Trường Hân hẹn hò với khách. Trong mật khu ai ai cũng bận rộn. Nguyễn Trường Hân đã đi đâu từ sáng sớm? Hai vị nho sĩ thì vắng mặt từ ba ngày trước. Hùng Phong nhận được tờ giấy chủ nhân căn dặn những việc phải làm... Ngoài phòng ngủ cho hai vị Phan và Lê như thường lệ, Hùng Phong còn phải dọn dẹp chỗ ngủ cho 5 người nữa. Gian phòng ngoài nơi chiếc bàn thường ngày, giờ được đặt thêm nhiều ghế ngồi. Hùng phong có bốn phận sắp sửa chỗ ăn ngủ cho khách.

Đến chiều tối nghe tiếng cười nói xôn xao trước tiểu kiêu, Hùng Phong vội vàng chạy ra... thấy hai vị nho sĩ Phan và Lê đi với bốn người khách, trong đó có hai người mà Nguyễn Trường Hân và Hùng Phong đi mời bữa trước, tức là Trần Nguyệt Hồ và Phan Nguyên Vi. Còn hai người Hùng Phong chưa gặp. Lê tiên sinh giới thiệu: một người là Phạm Nhu, người kia là Hoàng Lê Vân. Bốn người khách vừa đi vừa ngắm cảnh, miệng không ngừng khen ngợi cảnh trí chung quanh. Sau khi mời khách vào nhà, Phan tiên sinh nói nhỏ vào tai Hùng Phong:

- Em vào nhà bếp bảo lão Đông dọn sẵn thức ăn ra bàn. Trong phút chốc Tướng công sẽ về cùng với người nghĩa đệ.

Hùng Phong vào nhà bếp, thấy thiếm Ba làm bếp đang cùng Nhu Nhu con gái của thiếm đang lảng xảng sắp thức ăn vào mâm. Còn lão Đông, chồng thiếm, không thấy nơi đó. Hùng Phong định đi tìm lão ta, đúng lúc lão Đông từ bên ngoài chạy vào hốt hển nói:

- Tướng công đã về. Dặn cháu ra ngoài ăn chung với khách.

Hùng Phong có hơi thắc mắc. Tuy mấy tháng qua được Nguyễn Trường Hân đối đãi tử tế, cho ăn một bàn, cho ngủ một phòng. Nhưng buổi nay ông ta mời khách quan trọng, mà mình với danh phận gia đồng được ngồi ăn chung là một điều kỳ lạ! Tuy thắc mắc, nhưng vốn dĩ chỉ biết vâng lời, Hùng Phong toan bước ra ngoài, chợt thấy áo quần bị lấm dơ nhiều chỗ, nên tất tả chạy đi thay. Trong khi ấy quanh chiếc bàn vuông dài ngoài hành lang đã có 9 người ngồi. Nguyễn Trường Hân đứng lên lần lượt giới thiệu tên họ và danh phận mọi người... Những người khách hầu hết là võ quan dưới triều nhà Trần, nhưng họ đã treo ấn từ quan từ nhiều năm qua. Riêng người được Nguyễn Trường Hân giới thiệu sau cùng chưa hề làm quan. Nhưng xem chừng chủ nhân rất thân thiết và nể trọng, đặt người ấy ngồi bên tay phải của mình. Người này mặc áo lụa trắng, đai thắt lưng màu vàng có đeo bảo kiếm, đầu chít khăn tang. Đứng cạnh Nguyễn Trường Hân hai người cao lớn như nhau, tuổi tác có lẽ cũng không chênh lệch. Có điều, người này tuấn nhã thanh kỳ của một kẻ sĩ, còn Nguyễn Trường Hân thì hùng vĩ oai dũng của một võ tướng. Hai vị Phan và Lê tiên sinh đã quen biết trước, nên vui vẻ trò chuyện với người khách đặc biệt này. Người ấy lên tiếng nói với cả hai:

- Đã lâu không gặp!

- Tráng sĩ vẫn mạnh chứ?

Người ấy gật đầu mỉm cười thay cho câu trả lời. Nguyễn Trường Hân cao giọng:

- Thưa quý vị, tôi xin hân hạnh giới thiệu với quý vị người em kết nghĩa của tôi: Tiêu Dao tráng sĩ Trần Quốc Anh.

Cái tên từ cửa miệng Nguyễn Trường Hân vừa thoát ra, ngoại trừ hai nho sinh Phan và Lê, những người khách còn lại đều đưa mắt nhìn người ấy, cùng kêu lên tiếng «Ồ».

Phan nguyên Vi mừng rỡ hỏi:

- Có phải tráng sĩ là em của quan Thượng tướng Trần Khát Chân?

Trần Quốc Anh nhã nhặn đáp:

- Chính tiểu sinh!

Trần Nguyệt Hồ và Phan nguyên Vi đồng nói:

- Chúng tôi nghe danh tráng sĩ đã lâu, nay mới có cơ duyên hội ngộ, hân hạnh vô cùng!

Trần Quốc Anh vẫn giữ nụ cười khiêm tốn, nói:

- Quý vị nói quá lời làm cho tôi thêm hổ thẹn. Tôi chỉ là kẻ sĩ sống miền rừng núi. Nay được dịp gặp mặt các vị anh hùng, lòng tôi quá nhiều cảm xúc, không biết nói sao!

Nguyễn Trường Hân xen vào:

- Em cũng không nên khách sáo làm gì. Trần anh hùng khi xưa từng cùng gia huynh em đánh Chiêm Thành, dẹp Lão Qua. Còn Phan nguyên soái cũng từng cầm binh thay cho gia huynh em đánh mấy trận ở Đồ Bàn. Hai vị Hoàng và Phạm đều là võ tướng dưới trướng gia huynh em. Xem thế mọi người có mặt buổi nay đều nghe biết về em và đều ngưỡng mộ em cả.

Trần Quốc Anh còn đang lúng túng chưa biết nói lời gì, Nguyễn Trường Hân cao giọng nói tiếp:

- Quý vị từ xa tới đây hành trình mệt mỏi. Tối nay tôi xin dọn rượu tẩy trần, cùng nhau đối ẩm. Sau buổi tiệc xin mời quý vị về phòng an nghỉ. Việc quốc sự xin bàn vào ngày mai.

Dứt lời Nguyễn Trường Hân tự tay rót rượu mời từng người. Trần Quốc Anh hớp một ngụm rượu rồi sẽ nói bên tai Nguyễn Trường Hân:

- Trong lòng em có nhiều lo buồn, song nhận được thư của nghĩa huynh, em phải gác chuyện nhà đến đây...

- Anh nào không thấu hiểu nỗi thống khổ đau buồn của hiền đệ? Chẳng qua cuộc họp mặt này do hiền đệ đề ra. Anh làm theo... Vả lại anh muốn em đến đây để xác nhận một điều mà anh nghi ngờ... Việc này có lẽ rất quan trọng đối với hiền đệ.

Trần Quốc Anh chau mày hỏi Nguyễn Trường Hân:

- Nghĩa huynh nói gì? Em thật tình không hiểu ý anh?

Không đáp lời Trần Quốc Anh, Nguyễn Trường Hân tươi cười nói lớn cho mọi người cùng nghe:

- Thưa quý vị! Bốn chữ khắc trên gương của tôi là do nghĩa đệ tôi khắc lên ngày mà tên gian thần giết vua đoạt ngôi. Tâm nguyện của chúng tôi đã khắc trên gương và quý vị cũng đồng tình nên lặn lội đến đây. Vậy người chủ xướng trong vụ này chính là Tiêu Dao, nghĩa đệ của tôi đó.

Mọi người nghe nói đồng đứng lên nâng chén rượu hướng về Trần Quốc Anh nói:

- Kính phục! Kính phục!

Trần Quốc Anh đỏ mặt nói:

- Tôi chưa từng ra chiến trường nên mọi việc do nghĩa huynh tôi và quý vị sắp đặt. Chứ như tấm lòng ái quốc, thiết tưởng khắp dân gian ai cũng mong muốn như tôi.

Chàng tiếp lời với giọng buồn buồn:

- Từ 10 năm qua biết bao nhiêu người đã chết oan uổng vì chống lại gian thần. Vua thì mù quáng nhu nhược vô quyền, triều đình điên đảo. Ai thấy mà chẳng đau lòng? Tám tháng trước đây mấy trăm nhà ái quốc bị xử trảm, có cả gia huynh tôi! Nay sự thế đổi khác. Vua không còn nữa, đất nước rơi vào tay bọn ăn cướp, thì tôi dù là kẻ sĩ ở chốn đèo heo hút gió cũng xin theo quý vị cầm gương.

Phan nguyên Vi nhâm nha chén rượu vừa gục gật đầu:

- «**Mài Gương Phục Quốc**» 4 chữ mà tráng sĩ khắc trên gương quả thật soi sáng tấm lòng của chúng tôi.

Tâm nguyện của chúng tôi cũng chừng mấy chữ đó, song không biết nói ra bằng lời, để rồi mang nỗi ám ức trong lòng, phải chờ Nguyễn tướng công nêu ra, chúng tôi như người tỉnh ngủ, biết được việc mình phải làm!

Trần Nguyệt Hồ tiếp lời:

- Xem thế mới biết, làm kẻ dưng chưa đủ! Đất nước cần những người tài cao trí rộng như tráng sĩ bên cạnh những kẻ sĩ ngốc nghếch như chúng tôi, thì đại sự mới thành công được!

Trần Quốc Anh lại đỏ mặt:

- Quý vị nói quá lời khiến tôi càng thêm hổ thẹn. Giọng họ tôi mấy đời làm tướng. Chỉ có tôi là kẻ bất tài không nổi nghiệp cha ông. Nay vì «**quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách**», nên tôi phải dẹp bỏ lòng riêng, góp mặt tại đây. Mong rằng quý vị chỉ giáo cho tôi những điều chưa biết.

Nguyễn Trường Hân cười lớn, vỗ vai Trần Quốc Anh:

- Hiền đệ lại khách sáo nữa rồi! Ở đây mọi người đều khâm phục cái trí dũng của hiền đệ, nhất là ngu huynh! Đó là chưa kể đến tuyệt kỹ «cầm kỳ thi họa» của em.

Phan nguyên Vi xen lời:

- Tôi đã vinh hạnh nhận được tác phẩm của tráng sĩ và cũng đã thưởng thức tài «thi họa» của Tiêu Dao có một không hai trên đời này!

Cũng vì bữa trước Nguyễn Trường Hân muốn bày tỏ chí hướng với Phan nguyên Vi, nên mới đem tặng tranh vẽ của nghĩa đệ mình. Đó là bức họa vẽ cảnh đẹp của núi sông, kèm với một bài thơ ngụ ý nói: «Giang san gấm vóc đẹp như vậy là nhờ những tấm lòng ái quốc đem thân gìn giữ».

Trần Nguyệt Hồ nói giọng tiếc rề:

- Tôi không may mắn như Phan huynh, chưa được dịp thưởng thức tài «thi họa» của tráng sĩ. Nhưng tôi nghe tiếng từ lâu, từ ngày tráng sĩ đỗ trạng nguyên đứng đầu sĩ tử bốn phương.

Hai vị võ tướng Hoàng và Phạm từ khi vào tiệc rượu chưa hề mở miệng, giờ cũng lên tiếng phụ họa với mọi người:

- Hôm nay được vinh hạnh hội ngộ một đấng tài hoa, không hiểu anh em chúng tôi được dịp thưởng thức tài «cầm kỳ thi họa» của tráng sĩ không?

Hai vị Phan và Lê thấy ai ai cũng nao nao lên tiếng, không nhịn được, cũng xen vào:

- Ai cũng bày tỏ nỗi lòng. Không hiểu hai chúng tôi được nói điều mơ ước của mình chẳng?

Trần Quốc Anh bị mọi người vây. Rượu chỉ mới nhâm nha vài hớp, mặt đã đỏ bừng bừng... Nguyễn Trường Hân thấy nghĩa đệ như vậy lấy làm thích thú, trêu ghẹo thêm:

- Hai vị Phan và Lê tiên sinh muốn bày tỏ nỗi lòng xin cứ tự nhiên, đừng để mất cơ hội!

Phan và Lê tiên sinh được chủ tướng cho phép, liền nói:

*Tôi hy vọng được tráng sĩ cho nghe khúc nhạc.*

*Còn tôi xin được thưởng thức thi tài.*

Câu nói của Lê và Phan tiên sinh vừa dứt, chợt Đoàn Trí từ tiểu kiều đi vào chào mọi người. Nguyễn Trường Hân lại giới thiệu Đoàn Trí với khách.

Đoàn Trí nhận chén rượu trên tay Nguyễn Trường Hân, bỗng nhớ ra điều gì, liền hỏi Trần Quốc Anh:

- Khi nãy Tráng sĩ cho tôi biết mấy tháng qua tìm tông tích đứa cháu. Chẳng hay tên họ là chi? Vì sao bị mất tích?

Cũng vì Đoàn Trí đi đón Trần Quốc Anh ngoài núi, cả hai đã chuyện trò với nhau. Câu chuyện đang nói dở chừng, kẻ Nguyễn Trường Hân ra đón, nên Đoàn Trí phải đi lo việc khác, chưa nghe rõ hết về đứa cháu của Trần Quốc Anh. Trần Quốc Anh nghe Đoàn Trí hỏi, nét mặt đang vui, vụt đổi dầu dàu:

- Thăng con duy nhất của gia huynh tôi hồi 8 tháng trước đi theo người tớ già đến Trần gia trang, giữa đường bị bọn bất lương bắt, rồi từ đó biệt tích. Mấy tháng qua tôi cho người tìm kiếm khắp nơi, vẫn chưa có tin tức. Tôi thật lo lắng vô cùng...

Hai nho sĩ Phan và Lê cùng với Đoàn Trí nghe câu nói đó, sắc mặt thay đổi rõ rệt. Chỉ riêng Nguyễn Trường Hân thân nhiên cười hề hề:

- Hiền đệ! Bữa nay anh mời hiền đệ tới đây trước vì việc nước, sau là việc nhà. Cháu của em tức là cháu của anh. Chúng ta đều có bổn phận phải lo cho nó. Rất tiếc bấy lâu anh không hay biết gia huynh em còn một đứa con sống sót và cũng vô tình không rõ nỗi lo âu của em. Chỉ vì anh không ngờ... Nhưng mà từ một tháng nay anh đã quyết chắc lắm rồi. Để rồi em sẽ gặp thằng cháu của em.

Trần Quốc Anh run giọng hỏi:

Huynh nói sao? Anh có tin tức về đứa cháu của đệ à?

- Anh tin rằng anh không lầm! Bây giờ hiền đệ nên cùng anh và liệt vị ở đây uống cạn chén rượu để mừng ngày «cốt nhục tương phùng».

Nghe câu nói của Nguyễn Trường Hân, Trần Quốc Anh có cảm tưởng như nghĩa huynh đã biết được cháu của mình hiện ở đâu? Sắc mặt bờ phờ của chàng rực ánh vui mừng. Chàng toan mở miệng hỏi, nhưng Nguyễn Trường Hân vụt nhỏ giọng:

- Thăng cháu có hay biết gì về cái chết của cha mẹ nó không?

- Theo lời người tớ già, cả hai rời phủ trước giờ xảy ra đại họa. Gia huynh em có lẽ đã đoán trước nguy cơ, nên cho con đi lánh nạn trước. Em nghĩ, chắc nó chưa hay biết gì...

Nói đến đó cổ họng chàng như nghẹn lại, nên bỏ dở chừng. Nguyễn Trường Hân lại nói:

- Khi nào hiền đệ gặp lại cháu, nhớ đừng vội vàng kể chuyện cha mẹ nó, hãy từ từ cho nó biết.
  - Em sẽ ghi nhớ lời anh! Mà này, nghe huynh nói, đệ có cảm tưởng như thằng cháu đang trong tay anh vậy?
- Nguyễn Trường Hân lại cười ha hả chưa kịp đáp, Hùng Phong từ nhà trong đi ra chấp tay xá chào khách, mắt không chú ý nhìn ai, bước thẳng tới chỗ Nguyễn Trường Hân, nói:

- Thừa tướng công, thức ăn...

Nguyễn Trường Hân vụt nắm tay Hùng Phong, nhỏ nhẹ bảo:

- Khoan nói chuyện gì khác đã! Cháu nên chào người này là nghĩa đệ của ta. Còn đây là gia đồng của anh, cũng là cháu của anh.

Câu sau Nguyễn Trường Hân nói với Trần Quốc Anh. Chỉ vì trong lòng còn hoang mang về mấy lời úp mở của nghĩa huynh về đứa cháu, nên Trần Quốc Anh không nhìn lên khi Hùng Phong bước ra chào khách. Chừng nghe lời giới thiệu của Nguyễn Trường Hân, chàng mới ngẩng mặt lên... Chú cháu cùng trông thấy nhau... cùng sững sờ nhìn nhau như không tin là thật! Trần Quốc Anh không ngờ đứa cháu nhỏ xíu của mình độ nào lại cao lớn dường ấy và trở thành một thanh niên tuấn tú, không khác gì gia huynh chàng ngày xưa. Bất ngờ như gặp lại người anh đã chết, chàng choáng váng một giây, rồi nghẹn ngào kêu lên:

- Hùng Phong ? Có lẽ nào ?

Hùng Phong quỳ sụm dưới chân chú, nước mắt ràn rụa, không nói một lời. Trần Quốc Anh cúi xuống ôm cháu vào lòng nghẹn ngào lặng im. Ngoại trừ các công sự viên của Nguyễn Trường Hân, bốn vị khách đều không hiểu việc gì xảy ra? Nguyễn Trường Hân để yên cho hai chú cháu ôm nhau mừng mừng tủi tủi... Chàng đưa mắt mời mọi người vào phòng ăn.

Tất cả đều lặng lẽ rút lui... để lại khung trời riêng rẽ đó cho hai chú cháu Trần Quốc Anh và Hùng Phong. Một lúc thật lâu, thật lâu... nỗi cảm xúc chừng như dịu xuống, Trần Quốc Anh lấy khăn lau nước mắt cho cháu rồi gượng cười nói:

- Ta không ngờ cháu sống dưới trướng của nghĩa huynh! Vậy mà mấy tháng qua cho gia đình đi khắp nơi tìm cháu.

Hùng Phong nín khóc hỏi:

- Phụ thân và mẫu thân cháu có hay biết cháu gặp nạn không hở chú?

Trần Quốc Anh có hơi biến sắc khi nghe câu hỏi của Hùng Phong, vội vàng nắm tay kéo đi, nói:

- Việc nhà để chú cháu mình tâm sự sau. Giờ nên vào phòng ăn, kéo mọi người đang chờ chúng ta ở bàn tiệc.

Hùng Phong ngoan ngoãn theo chú vào trong, không dám hỏi gì thêm. Nguyễn Trường Hân thấy cả hai bước vô, liền lên tiếng ngay:

- Buổi nay «cốt nhục trùng phùng». Hiền đệ nên ăn uống no say nhé.

Trần Quốc Anh ngồi cạnh Nguyễn Trường Hân. Hùng Phong ngồi giữa Lê tiên sinh và Đoàn Trí. Thấy vẻ mặt Hùng Phong còn ảm đạm, Đoàn Trí tươi cười nói:

- Công tử nên quên đi những ngày đen tối. Hiện tại hãy vui mừng buổi đoàn viên.

Hùng Phong mắt còn đỏ hoe, lí nhí nói:

- Cháu ... cháu không buồn nữa!

Mọi người cùng nhau vui vẻ ăn uống. Nguyễn Trường Hân cười cười nói với Trần Quốc Anh:

- Chỉ vì Hùng Phong không chịu nói thật họ tên nên anh mới giữ lại đây. Tuy vậy anh rất nghi ngờ về thân thế nó nên để tâm dò xét và sau này anh quyết chắc Hùng Phong có dính líu đến dòng họ nhà em.

- Do đâu huynh nghi ngờ?

Nguyễn Trường Hân cười dòn:

- Hùng Phong nói với anh: "*không có cha mẹ, sống với ông họ Lý, làm nghề buôn bán dạo*". Anh không tin, giả vờ cho làm việc gia đồng và để tâm dò xét thì biết nó "làu thông kinh sử", không thể là con nhà bình dân được! Cho mãi đến tháng trước đây khi anh trao cho nó thanh kiếm, nó hứng chí biểu diễn mấy đường... Anh trông thấy thì sững sờ vì biết đó là đường kiếm gia truyền nhà em. Rồi anh bỗng nhớ lại gương mặt của gia huynh em, dù 10 năm qua anh không gặp, nhưng rõ ràng là hình ảnh ấy...

Vô tình nhắc đến tướng Trần Khát Chân, Nguyễn Trường Hân sợ nghĩa đệ nhớ đến cái chết của gia huynh, nên vội vàng nói tiếp:

- Thật ra anh nhìn kỹ Hùng Phong, thấy cũng có phần giống hiền đệ.

Hùng Phong nghe kể chuyện mình nói dối họ tên có hơi hổ thẹn, cúi gằm mặt không dám nhìn lên. Cũng may Trần Quốc Anh không để ý điều đó, cười hỏi Nguyễn Trường Hân giọng nửa đùa nửa thật:

- Và khi biết chắc thằng nhỏ là cháu của đệ, huynh giả vờ không biết để giữ nó dưới trướng của anh?



Nguyễn Trường Hân bật cười ha hả:

- Em thật nói đúng tim đen của anh! Bội phục! Bội phục!

Hai huynh đệ cười đùa vui vẻ. Trần Nguyệt Hồ hứng chí xen vào một câu:

- Nguyễn tướng công chưa lập gia đình nên khao khát con cháu. Thiết tưởng tráng sĩ nên nhường công tử cho tướng công.

Nguyễn Trường Hân lắc đầu:

- Chắc nghĩa đệ tôi không chịu nhường đâu. Bởi vì cả hai chúng tôi đều phòng không gối chiếu cả!

Câu nói của Nguyễn Trường Hân khiến cho những người khách đều kinh ngạc. Bởi vì mọi người đều nghĩ:

*“Nguyễn Trường Hân là võ tướng chưa lập gia đình còn có thể hiểu được. Chứ như Tiêu Dao tráng sĩ tài hoa tuấn nhã, lại thêm tính tình lãng mạn, thích phiêu lưu đây đó... Một con người như thế làm sao thoát khỏi lưới tình?”* Quả thật là điều mà họ không ngờ!

Phan nguyên Vi chất lưỡi nói:

- Hoá ra hai vị đều vì nước quên tình. Đáng phục biết bao!

Trần Quốc Anh khiêm nhường:

- Sự thật anh em chúng tôi không danh phận, nên chưa được mắt xanh lưu ý. Và lại chúng tôi sống ở rừng sâu núi thẳm, không tiện nghĩ đến việc hôn nhân.

Trần Nguyệt Hồ nói giọng khâm phục:

- Quý vị thật đáng mặt “anh hùng”.

Trần Quốc Anh nghiêm giọng:

- Xin ngài đừng nói quá lời. Lịch sử chứng minh những bậc anh hùng để tiếng ngàn thu đều là những người có cuộc sống bình thường. Anh em chúng tôi chậm đường thế tử, chẳng qua là phần số, chứ không phải chúng tôi muốn làm khác người.

Nguyễn Trường Hân tiếp lời Trần Quốc Anh:

- Nghĩa đệ tôi nói đúng đó! Trong số anh em ở đây, hai vị Phan và Lê tiên sinh đều có vợ con, mà vẫn hy sinh góp mặt thường trực tại đây. Xem thế người có gia đình hy sinh nhiều hơn chúng tôi. Đáng được người đời khâm phục hơn hết.

Câu nói của Nguyễn Trường Hân khiến hai chàng nho sinh đỏ mặt. Trần Nguyệt Hồ vụt đổi đề tài:

- Tôi nghe tài “cầm kỳ thi họa” của Tiêu Dao tráng sĩ đã lâu. Hôm nay không biết có vinh hạnh được thưởng thức hay không?

Nguyễn Trường Hân lên tiếng thay cho nghĩa đệ:

- Nơi thơ phòng của tôi có rất nhiều tranh vẽ của Tiêu Dao tráng sĩ. Nếu quý vị muốn thưởng thức tài nghệ của nghĩa đệ tôi, thì sau buổi tiệc kính mời quý vị xem tranh.

Hùng Phong nghe nói giật mình đánh thót! Nghĩ mình thật là kẻ quá vô tâm! Bấy lâu vô ra thư phòng của Nguyễn Trường Hân thấy có nhiều tranh vẽ, mà vô tình không lưu ý chữ ký người vẽ, nên không hay biết họa sĩ là chú mình!

Đoàn Trí lại nói:

- Tuy đêm nay không trăng sao, song quanh nhà đèn đuốc giăng mắc sáng rực không khác gì trăng sao trên trời. Hèn lâu tôi ao ước được Tiêu Dao tráng sĩ cho nghe một khúc nhạc.

Mọi người đều nhao nhao lên tiếng:

- Hy vọng tráng sĩ không từ chối lời yêu cầu của chúng tôi.

Nguyễn Trường Hân cũng muốn nghe nghĩa đệ thổi sáo khảy đàn, nên nheo mắt trêu chọc:

- Bữa nay hiền đệ không thể nào từ chối được đâu!

Biết không thể từ chối, chàng đành gật đầu thuận tình:

- Tôi xin tuân lệnh!

Mọi người nghe Tiêu Dao bằng lòng cống hiến khúc nhạc, ai nấy đều hoan hỉ.

Buổi tiệc thật vui vẻ. Và theo lời đề nghị của gia chủ: “sau bữa ăn mọi người vào thư phòng ngắm tranh, trong khi gia nhân bày sẵn trà bánh ngoài ngoài hành lang cho khách vừa uống trà vừa thưởng thức nhạc”. Hùng Phong thấy ai nấy đều khâm phục tài hoa của chú mình, trong lòng cũng rộn lên niềm vui sướng... Nhớ lại lời của phụ thân ngày nào: *“Ta gửi con về chú vì ta biết chú con là người tài trí, có thể tạo cho con thành nhân hoàn mỹ hơn ta”* Nhận xét của cha không lầm! Bởi vì trước mắt Hùng Phong bây giờ, Tiêu Dao tráng sĩ là thần tượng Hùng Phong tôn sùng. Bỗng nhiên Hùng Phong nghĩ đến vị anh hùng họ Nguyễn... Từ hơn nửa năm qua trong lòng Hùng Phong đã sinh lòng thương mến và kính phục vị tướng này vì đức độ, nhân cách, hào khí ... Nguyễn Trường Hân cũng được Hùng Phong coi là thần tượng đáng tôn sùng. Có tiếng nói trong lòng chàng thanh niên trai trẻ này: *“Họ thật xứng là đôi tri kỷ đồng tâm, đồng trí và đồng tài!”*

Bấy giờ mọi người đều vào thư phòng của Nguyễn Trường Hân để thưởng thức tranh. Hùng Phong cũng theo vào. Chỉ riêng Trần Quốc Anh đứng một mình tì tay nơi thành lan can, mắt băng quơ nhìn cảnh vật bên ngoài... Đêm nay một đêm thật vắng và thật chìm. Trăng sao trên trời không có, nhưng ánh sáng của những ngọn đèn lồng giăng mắc đó đây, tạo cho cảnh vật lung linh mờ ảo. Mặt hồ lắng đọng... Đàn cá chùng như đã ngủ? Không nghe thấy gì ngoài mùi hương ngào ngạt của hoa Trung Liên. Khu rừng trúc mờ mờ quanh bờ hồ cũng đứng im lìm. Thỉnh thoảng một cơn gió nhẹ thoảng qua, làm lay động cành trúc nghe xào xạt rì rào... y như tiếng thì thầm của đôi nhân tình giữa đêm khuya thanh vắng. Lần đầu tiên trong đời Trần Quốc Anh bỗng liên nghĩ đến tình trai gái. Và cũng là lần đầu tiên trong đời Trần Quốc Anh cảm nghe cõi lòng trống rỗng và buồn tênh. Cuộc đời chàng tháng ngày ngêu ngao sông hồ, yêu thích trời mây, non nước... bầu bạn cùng nội cỏ ngàn cây, thông dong phiêu lãng... Tưởng đã thỏa nguyện và đầy đủ lắm rồi! Nào ngờ bỗng dưng mấy lúc sau này chàng cảm nghe thiếu thốn thứ gì? Thứ gì ấy phải chăng là tình trai gái? Chàng tự hỏi: *"Tại sao bao năm qua chàng vẫn chưa yêu? Chàng không biết yêu ? Hay chưa gặp đúng mẫu người để yêu?"* Trong đời chàng nào phải chưa từng đối diện với giai nhân thực nữ? Nhưng những giai nhân và thực nữ chàng đã gặp không làm cho tim chàng rung động, vì họ không đúng mẫu người trong mộng của chàng. Nếu người trong mộng của chàng chắc không thể có trên trần thế, thì trọn kiếp này chắc chàng ôm hoài một giấc mơ tình vô vọng!

Tìm đâu ra người trong mộng? Phải chăng chàng chỉ có thể gặp "nàng" trong mộng, trong thơ, trong nhạc, trong tranh?

Bỗng nhiên Trần Quốc Anh thở ra nhẹ nhẹ. Chàng cho tay vào túi lấy ra một cây sáo nhỏ, thật bóng, thật đẹp, đưa lên miệng...

Những lúc tâm tư ray rứt chơi vơi, chàng hay mượn tiếng sáo để giải khuây... Tiếng sáo thanh thót vang lên, âm điệu lúc trầm lúc bổng... giữa đêm khuya thanh vắng khiến người nghe có cảm tưởng như hồn phách đang phiêu diêu đến thế giới thần tiên mờ ảo nào...

Khúc nhạc đã dứt. Trần Quốc Anh xoay người quay gót đi vào nhà... chợt trông thấy mọi người đang đứng nơi thềm cửa với dáng điệu ngẩn ngơ. Nguyễn Trường Hân mỉm cười, nói giọng thật dịu:

- Khúc nhạc của hiền đệ đã đưa những tâm hồn trần tục đến cõi thiên thai và bao nhiêu tâm sự nặng nề trong lòng anh tưởng chừng như tiêu tan theo mây khói.

Phan tiên sinh tiếp lời:

- Tài hoa của tráng sĩ quả thật vô tận!

Trần Quốc Anh cười nhẹ. Chàng muốn nói lời khiêm nhường sau lời khen tặng, nhưng không hiểu sao chàng cảm nghe có niềm chua xót dâng lên từ đáy lòng, nên đứng lặng thinh. Hùng Phong chợt bước tới nắm tay chú mân mê, không nói lời nào. Trong cảm lặng của đứa cháu mồ côi nói bao nhiêu lời thấm thiết, khiến cho Trần Quốc Anh bàng hoàng tỉnh mộng nhớ đến bổn phận mình: *"Bổn phận làm cha, làm mẹ cho đứa trẻ bơ vơ. Bổn phận của trai thời loạn khi nước mất nhà tan"*.

Vừa lúc ấy bốn người khách cùng với hai tiên sinh và Đoàn Trí đồng đi tới trước mặt Trần Quốc Anh buông lời ca tụng không ngớt.